

Số: 253 /TM -TTYT

Chiêm Hóa, ngày 09 tháng 05 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi : Các đơn vị cung cấp dịch vụ
Tư vấn lập E- HSMT, đánh giá E- HSDT, thẩm định E- HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa đang tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm trang thiết bị y tế cho chuyên khoa Nhi phục vụ công tác chuyên môn của trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa.

Tổng dự toán: 637.000.000.000đồng

Tổng số mặt hàng: 01 mặt hàng

Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa kính mời các đơn vị quan tâm và có khả năng cung cấp dịch vụ tư vấn lập E- HSMT; đánh giá E- HSDT; Thẩm định E- HSMT; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gửi báo giá và hồ sơ năng lực về Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa để tổ chức lựa chọn nhà thầu.

I. Nội dung yêu cầu cung cấp

1. Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước mà nhà thầu đang hoạt động cấp.
2. Hạch toán tài chính độc lập.
3. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
4. Đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.
5. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo Luật định, không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu.
6. Đã có kinh nghiệm trong tư vấn các gói thầu có tính chất tương đương
7. Báo giá chào giá dịch vụ: Bao gồm tất cả các loại thuế, phí có liên quan và các nội dung liên quan khác.

II. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

Báo giá, tài liệu gửi về Phòng Văn thư - Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa

- Nhận qua Email tại địa chỉ: ttytchiemhoa@gmail.com

- Thời gian nhận báo giá từ ngày 09/05/2025 đến 17h00 ngày 15/05/2025, các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- Địa chỉ: Tổ Vĩnh Lim, Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang
Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận

- Như kính gửi
- Website TTY
- Lưu VT, TC&DD & KSNK



Hà Văn Linh

DANH MỤC VÀ YÊU CẦU ĐÁP ỨNG CỦA HÀNG HÓA
 (Kèm theo thư mời chào giá dịch vụ tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT, thẩm định E-HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số 253 ngày 09/05/2025 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa)

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Đèn chiếu vàng da	Cái	01	68.000.000	68.000.000
	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001; ISO 13485				
	Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%				
	I. Cấu hình cung cấp bao gồm:				
	- Đèn chính với màn hình cảm ứng màu LCD 3.5 inches				
	- Đầu dò nhiệt độ da				
	- Mặt nạ bảo vệ mắt				
	- Dây nguồn				
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ				
	II. Thông số kỹ thuật:				
	- Công nghệ đèn LED xanh lam để điều trị bệnh vàng da ở trẻ sơ sinh				
	- Phạm vi bước sóng: 450-470 nm (tốt nhất ở bước sóng 458nm)				
	- Có thể điều chỉnh cường độ ánh sáng với phạm vi từ 0% đến 100% (Bước tăng $\pm 5\%$)				
	- Màn hình điều khiển cảm ứng màu LCD 3,5 inch, có thể khóa màn hình cảm ứng				
	- Đèn LED điều trị 32 chiếc màu xanh và 8 chiếc màu trắng				
	- Tuổi thọ của đèn: 50.000 giờ, tùy thuộc vào cường độ của liệu pháp (20.000 giờ điều trị hiệu quả)				
	- Hỗ trợ ngôn ngữ tùy chọn				
	- Đèn LED đánh dấu đảm bảo người dùng xác định được vùng điều trị bên trong diện tích lý tưởng 50x25cm				
	- Chiều cao chân đế và vị trí đầu đèn có thể điều chỉnh				
	- Đồng hồ thời gian thực và hiển thị ngày trên màn hình chính				
	- Hẹn giờ điều trị 0-99h (có thể lập trình lùi hoặc tiến)				

	- Đo nhiệt độ da				
	- Bảo động nhiệt độ da cao / thấp				
	- Mô-đun đầu xoay 360 ° theo mọi hướng				
	- Nguồn sáng không phát ra nhiệt, tia cực tím và tia hồng ngoại				
2	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	01	350.000.000	350.000.000
	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 hoặc ISO 13485 hoặc tương đương				
	Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%				
	I. Cấu hình cung cấp:				
	- Máy chính có kèm bộ điều khiển độ ẩm servo: 01 chiếc				
	- Đầu dò nhiệt độ : 01 chiếc				
	- Đệm: 01 chiếc				
	- Lọc không khí: 01 chiếc				
	- Bộ điều khiển oxy (servo): 01 bộ				
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ				
	II. Tính năng và thông số kỹ thuật				
	- Thiết kế của lồng ấp cho phép theo dõi nhiệt độ ở hai điểm khác nhau trên cơ thể trẻ sơ sinh (T1 và T2) để duy trì độ chính xác của mức nhiệt độ cần đạt.				
	- Mô-đun cảm biến có thể tháo rời: Mô-đun cảm biến được kết nối với lồng ấp chính với 20 chốt kết nối. Nó có thể tháo rời dễ dàng trong khi bảo dưỡng, sửa chữa.				
	- OKM 801 có 3 kênh cảm biến nhiệt độ trong hộp mô-đun. Một kênh theo dõi nhiệt độ trong lồng ấp để duy trì nhiệt độ ở giá trị cài đặt. Kênh thứ hai so sánh nhiệt độ với 2 cảm biến khác. Nếu sự chênh lệch giữa 3 kênh hơn 0.8 độ C, báo động được kích hoạt				
	- Cảm biến độ ẩm bên trong lồng cho phép đọc mức độ ẩm bên trong lồng. Khi mực nước trong hồ chứa làm ẩm thấp, báo động âm thanh và hình ảnh được kích hoạt.				

- Hệ thống kiểm soát oxy điều chỉnh lưu lượng oxy bên trong lồng ấp với van và mô đun cảm biến oxy. Mô-đun cảm biến có 2 cột oxy độc lập. Khi mô-đun cảm biến ngoài lồng ấp trong chế độ điều khiển oxy, báo động âm thanh và hình ảnh được kích hoạt và lưu lượng oxy bị gián đoạn.				
- Lồng ấp được trang bị pin dự phòng. Khi nguồn cấp điện mất, pin dự phòng cung cấp theo dõi và cảnh báo trong thời gian 30 phút.				
- Trong khi các cửa sổ thao tác được mở, lưu lượng không khí được tăng tự động và luồng không khí ấm hơn được đưa vào trong lồng. Nó có tác dụng ngăn mất nhiệt và cung cấp môi trường ổn định cho trẻ sơ sinh.				
- Thông số vật lý (cao x rộng x sâu):(126.1 đến 146.1) x 99.7 x 57.7 (cm)				
- Thông số lồng ấp:				
+ 6 cửa truy cập				
- Chiều cao từ đệm đến lồng: 48 mm				
- Độ nghiêng đệm: ± 12 độ				
- Mở nắp lồng: 180 độ (cả phía trước và phía sau)				
- Hiển thị thông số: hoạt động và cài đặt				
- Hiển thị xu hướng: 2,4,8,12,24 giờ				
- Bộ lọc không khí có thể thay thế: tối thiểu 0.3 đến tối đa 0.5 micron				
- Màn hình hiển thị màu: 8 inches				
- Các chế độ kiểm soát nhiệt độ:				
+ Kiểm soát nhiệt độ: da và không khí				
+ Dải điều khiển nhiệt độ không khí: 20°C - 37°C				
+ Dải điều khiển nhiệt độ không khí quá nhiệt: 39°C - 40°C				
+ Dải điều khiển nhiệt độ da: 34°C - $37,5^{\circ}\text{C}$				
+ Dải điều khiển nhiệt độ da khi quá nhiệt: $37,5^{\circ}\text{C}$ - 39°C				
+ Theo dõi nhiệt độ kép: có				
- Hiệu suất thực hiện:				
+ Vận tốc lưu lượng khí trên đệm: < 10 cm/ giây				

	+ Thời gian tăng nhiệt độ môi trường xung quanh ở 22 ° C (72 ° F) : <20 phút (từ 22 °C, 50% RH, đến 35 °C)				
	+ Nhiệt độ thay đổi : < 0.5 °C				
	+ Nhiệt độ vượt quá: tối đa < 0.5 °C				
	+ Độ ồn trong nệm: ≤45dBa				
	+ Mức độ CO2: <0.5%				
	- Servo điều khiển độ ẩm:				
	+ Dải điều khiển độ ẩm: 30% đến 95% RH, ±5% RH				
	+ Thời gian vận hành điều khiển độ ẩm: tối đa 24 giờ				
	- Dung tích bể chứa kiểm soát độ ẩm: 1500ml				
	- Độ chính xác hiển thị độ ẩm: ±5% RH				
	- Servo điều khiển oxy: (option)				
	+ Dải kiểm soát: 21% đến 65%				
	+ Độ chính xác đầy đủ thang kiểm soát: ±2%				
	+ Độ chính xác hiển thị (100% hiệu chuẩn): ±3%				
	+ Độ chính xác hiển thị (21% hiệu chuẩn): ±5%				
	+ Độ phân giải hiển thị: 1%				
3	Máy trợ thở CPAP cho trẻ sơ sinh	Cái	01	219.000.000	219.000.000
	Phụ kiện theo máy: do hãng sản xuất hoặc mua lại và cung cấp				
	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 hoặc ISO 13485 hoặc tương đương				
	Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%				
	I. Cấu hình cung cấp:				
	1. Máy chính: 01 máy				
	2. Bình làm ẩm tái sử dụng: 02 cái				
	3. Bình PEEP tái sử dụng: 02 cái				
	4. Bộ dây Silicon tái sử dụng (bao gồm dây nhiệt): 02 bộ				
	5. Dây dẫn hướng dây nhiệt: 02 cái				
	6. Cảm biến nhiệt: 01 cái				
	7. Cáp nối dây nhiệt: 01 cái				
	8. Màn lọc khí đầu vào: 05 cái				
	9. Chổi vệ sinh dây silicon: 02 cái				
	10. Cảm biến SPO2 của Masimo: 01 cái				
	11. Chân đế: 01 cái				
	12. Bánh xe: 04 cái				
	13. Tay đỡ dây silicon: 01 cái				

14. Gọng mũi cỡ size 0: 05 cái				
15. Gọng mũi cỡ size 1: 05 cái				
16. Gọng mũi cỡ size 2: 05 cái				
17. Hướng dẫn sử dụng: 01 quyển				
18. Dây kết nối oxy tường: 01 cái				
19. Đầu kết nối oxy tường: 01 cái				
II. Tính năng và thông số kỹ thuật				
1. Mô tả chung:				
Kết hợp phương pháp điều trị hỗ trợ thở kèm thiết bị theo dõi, đặc biệt tích hợp bộ đo độ bão hòa Oxy trong máu công nghệ Masimo SET				
Bộ trộn khí, bình làm ẩm, bình PEEP, máy nén khí và máy đo nồng độ Oxy được tích hợp trong hệ thống CPAP				
Trộn khí điều khiển điện tử. Tự động trộn khí nén và oxy giúp tính toán đích FIO2 mong muốn dễ dàng và chính xác do có cảm biến lưu lượng và cảm biến oxy độc lập. Từ đó cài đặt nồng độ FiO2 trực tiếp không cần tính toán hay lập bảng.				
Bộ điều chỉnh trong cho phép kết nối với nhiều nguồn Oxy				
Máy nén khí được tích hợp sẵn, không cần lấy khí nén từ nguồn ngoài				
Cảm biến oxy tích hợp trong máy giúp kiểm soát chính xác nồng độ FiO2				
Pin có thể duy trì từ 1-2 giờ trong trường hợp mất nguồn điện đột ngột (không có chức năng làm ẩm làm ẩm)				
Bình PEEP/CPAP: Kiểu bong bóng				
100% các bộ phận có thể tái sử dụng, dễ vệ sinh				
2. Các thông số kỹ thuật hoạt động				
Áp lực: 0 đến 10cm H2O				
Cài đặt FiO2: 21 đến 99%				
Lưu lượng: 4 đến 9 lit/phút; Mặc định 6lit/phút				
Bơm nén khí: Kiểu quạt ly tâm.				
Nguồn khí Oxy đầu vào: 3.5 đến 60 psi				
Đầu nối Oxy				
Độ ồn thiết bị: Nhỏ hơn 50 dB ở khoảng cách 1 mét				
Bình làm ẩm:				
Kiểu khuôn cán				

Độ ẩm: >90% RH				
Thời gian làm ẩm: <10 phút				
Chu kỳ thay nước: khoảng 3 ngày				
Bình PEEP:				
- Cột áp lực thiết kế an toàn với khóa chống trượt và vạch chỉ thị áp lực				
- Bình PEEP có vạch tiêu chuẩn mức nước cần đổ				
Dây thở				
Kiểu: làm nóng, tái sử dụng nhiều lần				
Bộ dây thở chất liệu silicon mềm dẻo, chống xoắn gập và tái sử dụng, các bộ phận				
đều có thể tiệt trùng trong nồi hơi hoặc tiệt trùng bằng hóa chất.				
Cảm biến nhiệt với hai điểm đo giúp kiểm soát chính xác nhiệt độ khí thở				
Nhiệt độ dòng khí mặc định: 37 ⁰ C				
Phạm vi: 35 đến 40 ⁰ C				
Thiết bị đo độ bão hòa Oxy:				
Đo SpO ₂ : 1 đến 100%				
Đo nhịp tim: 25 đến 240 nhịp/ phút				
3. Thông số hiển thị				
Hiển thị mức cài đặt PEEP (cột nước)				
Hiển thị nồng độ Oxy trong máu				
Hiển thị nhịp tim				
Cài đặt lưu lượng, FiO ₂				
Hiển thị nhiệt độ thực tế, giới hạn nhiệt độ cài đặt				
Hiển thị nồng độ FiO ₂ thực tế				
Hiển thị giới hạn cảnh báo trên, dưới của nồng độ Oxy trong máu				
Hiển thị giới hạn cảnh báo trên, dưới của nhịp tim				
4. Cảnh báo				
Cảnh báo dưới dạng âm thanh hoặc đèn báo hiệu				
Cảnh báo âm ưu tiên cao: 5 nhịp theo 0.5 giây ngừng, 5 nhịp theo 3 giây ngừng				
Cảnh báo âm ưu tiên cao (mất nguồn): Chuông liên tục 330Hz				
Cảnh báo âm ưu tiên thấp: 2 nhịp theo lần nghỉ 20 giây				
Cảnh báo hình ảnh ưu tiên cao: đèn màu đỏ nhấp nháy tần số 1.5Hz				

	Âm lượng cảnh báo: >50dBA ở khoảng cách 1m				
	Loại: LED				
	5. Thông số điện				
	Mức tiêu thụ điện cực đại 240W				
	Điện áp 100 đến 240V AC, Tần số 50 đến 60Hz				
	Nguồn: Tích hợp, AC hoặc 12V DC				